

Số: 188/2019/QĐST – HNGĐ

Ninh Phước, ngày 18 tháng 10 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 395/2019/TLST – HNGĐ ngày 02 tháng 10 năm 2019, giữa;

Nguyên đơn: Ông Phan Văn T, sinh năm 1983.

Địa chỉ: số 92/3 đường 21/8, k p 2, phường Đ V, Thành phố Phan rang Tháp chàm, tỉnh Ninh Thuận.

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1988.

Địa chỉ: thôn P T 1, xã P S, huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 58, Điều 69, Điều 81, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 10 năm 2019;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 10 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Ông Phan Văn T, sinh năm 1983.

Địa chỉ: số 92/3 đường 21/8, k p 2, phường Đ V, Thành phố Phan rang Tháp chàm, tỉnh Ninh Thuận.

Bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1988.

Địa chỉ: thôn P T 1, xã P S, huyện N P, tỉnh Ninh Thuận.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao cho bà Nguyễn Thị V trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung tên Phan Nhật K, sinh ngày 10 – 4 – 2012. Ông Phan Văn T đồng ý tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 2.000.000 (hai triệu) đồng. Thời gian

cấp dưỡng được tính kể từ tháng 10 năm 2019, đến khi con chung đủ 18 tuổi, có khả năng lao động tự túc được.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền. Hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thanh toán theo Điều 357, khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015 quy định, tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Ông Phan Văn T được quyền và nghĩa vụ đi lại thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung. Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu tòa án giải quyết.

- Về án phí: Ông Phan Văn T đồng ý chịu 150.000đ án phí dân sự sơ thẩm và 150.000đ tiền án phí cấp dưỡng nuôi con, nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000đ tiền tạm ứng án phí ông T đã nộp theo biên lai thu tiền số 0020970 ngày 02 tháng 10 năm 2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Ninh Phước. Ông T đã nộp đủ án phí.

“...Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện Ninh Phước;
- CCTHADS huyện Ninh Phước;
- UBND xã Phước Sơn (để biết);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Vũ Thanh Long

